TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 151/2024/HS-PT
Ngày: 22 - 02 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Quang Dũng

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân

Ông Hoàng Mạnh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Nữ Quỳnh Trâm- Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Hoàng- Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 22 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 1353/2023/TLPT-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Xuân Q bị kết án về tội "Đánh bạc", do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án số 112/2023/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Xuân Q**, sinh ngày 13/5/1985 tại huyện S, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện S, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến L và con bà Vũ Thị L; chưa có vợ, có 02 con chưa khai sinh; tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Tại Bản án số 87/HSST ngày 21/6/2012 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt 6.000.000 đồng về tội "Đánh bạc".

Bị cáo ra đầu thú, sau đó bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/7/2023 (Có mặt).

Trong vụ án còn có 03 bị cáo khác không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 03/3/2023, Nguyễn Xuân Q đi cùng Lê Văn P là người ở cùng thôn đến nghĩa trang Y1, phường X, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc để đánh bạc. Tại lán của nghĩa trang, Q, P gặp Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn K. Sau đó có Lưu Văn N, sinh năm 1982 trú tại thôn X1, xã C, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc đến. Tại lán của nghĩa trang này, P, Q, K và T cùng rủ nhau đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh xóc đĩa. P cắt 04 quân vị hình tròn từ quân bài chắn, một mặt màu trắng, một mặt màu đỏ đen dùng làm quân xóc. Bát, đĩa dùng để xóc cái thì K đã chuẩn bị từ trước và K cũng là người trực tiếp xóc cái.

Cả nhóm thỏa thuận cách thức chơi như sau: Tại chiếu bạc có quy định hai mặt chẵn và lẻ để mọi người đặt tiền đánh bạc, trong mỗi ván bạc người chơi phải bỏ ra số tiền thấp nhất là 50.000 đồng để đặt cửa đánh bạc, còn ai muốn đánh nhiều tiền hơn thì tuỳ ý. Căn cứ vào quân vị sau khi mở bát để xác định ván đó là chẵn hay lẻ và phân định thắng thua như sau: Sau khi xóc cái, các con bạc đặt tiền xuống đánh ở hai mặt chẵn hoặc lẻ xong, K mở bát, nếu 04 quân vị là 02 mặt trắng, 02 mặt vàng hoặc cả 04 mặt trắng hoặc cả 04 mặt đều vàng thì ván bạc đó người đánh ở mặt chẵn thắng; nếu 1 mặt trắng, 3 mặt vàng hoặc 1 mặt vàng 3 mặt trắng thì người đánh ở bên lẻ thắng. Căn cứ vào việc đặt tiền trước đó của P, Q, K và T để xác định thắng thua, các đối tượng tự trả tiền cho nhau, không có người cho vay tiền, không có người canh gác, không có người thu phế, không có người làm hồ lỳ, bảng vị. Người thắng sẽ được hưởng số tiền bằng với số tiền trước đó đã bỏ ra đặt cược. Nếu số tiền các con bạc đặt ở bên cửa chẵn và bên cửa lẻ có tổng số khác nhau thì số tiền chênh lệch người xóc cái là K phải chịu hoặc được lấy, tùy theo kết quả chẵn, lẻ. Ván nào xong thanh toán ván đấy rồi tiếp tục đánh xóc đĩa ván tiếp theo.

Về số tiền đánh bạc, các đối tượng khai nhận: Trước khi tham gia đánh bạc Q có 1.400.000 đồng để đánh bạc, Q đánh 02 ván bạc mỗi ván 200.000 đồng đều thua. K có 3.100.000 đồng để đánh bạc, K tham gia đánh bạc được 3-5 ván, mỗi ván đánh từ 50.000 đồng - 100.000 đồng, có ván thắng, ván thua. T có 1.000.000 đồng, T đánh bạc thua 600.000 đồng. P có 1.000.000 đồng để đánh bạc, P đánh được 3-5 ván, mỗi ván từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng, có ván

thắng, ván thua. Bốn người đánh bạc với nhau đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày thì lực lượng Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện quả tang. Lúc này P, Q, T, K đều vứt tiền trên sới bạc để bỏ chạy trốn, lực lượng Công an đã bắt giữ được Q, còn K, P và T đã bỏ chạy trốn.

Tang vật cơ quan Công an đã thu giữ: Số tiền 6.500.000 đồng trên chiếu bạc, 01 bát sứ màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng, 04 quân vị hình tròn bằng giấy.

Ngày 04/3/2023, K đến làm việc theo giấy triệu tập của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc, K khai nhận tham gia đánh bạc cùng Q, P, T ngày 03/3/2023 như đã nêu trên.

Ngày 02/7/2023, Nguyễn Văn T bị bắt theo Quyết định truy nã.

Ngày 11/7/2023, Lê Văn P đến cơ quan Công an đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Quá trình giải quyết vụ án, Q bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã đối với Q. Ngày 20/7/2023, Nguyễn Xuân Q đến cơ quan Công an đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản án số 112/2023/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn K, Nguyễn Xuân Q và Lê Văn P phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Q: Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Q 10 (mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 năm tù; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 11 tháng tù, cho hưởng án treo; Xử phạt bị cáo Lê Văn P 10 tháng tù; Phạt bổ sung mỗi bị cáo 10.000.000 đồng; quyết định về xử lý vật chứng, án phí, tuyên các quyền và nghĩa vụ khác.

Ngày 03/10/2023, bị cáo Nguyễn Xuân Q kháng cáo với nội dung Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 10 tháng tù về tội "Đánh bạc" là quá nặng, đề nghị giảm hình phạt tù cho bị cáo và xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Xuân Q thay đổi kháng cáo, bị cáo đề nghị cho hưởng án treo, bị cáo không kháng cáo hình phạt bổ sung. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đánh bạc của bị cáo nêu trong nội dung bản án sơ thẩm là đúng, bản án sơ thẩm kết án bị cáo phạm tội "Đánh bạc" là không oan. Bị cáo đề nghị hưởng án treo vì bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo phải

nuôi 2 con nhỏ và bố mẹ già. Bị cáo đã biết sai và ăn năn hối cải. Bị cáo đã nộp 10.200.000 đồng để thi hành tiền phạt và án phí sơ thẩm.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Tòa án cấp sơ thẩm kết án và xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Q 10 tháng tù về tội "Đánh bạc" là có căn cứ, đúng pháp luật. Bị cáo có nhân thân xấu vì đã bị kết án về tội "Đánh bạc" được xóa án tích, sau khi phạm tội đã bỏ trốn bị truy nã nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Xuân Q và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Xuân Q làm đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận để xét xử vụ án theo thủ túc phúc thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thay đổi kháng cáo, chỉ đề nghị cho bị cáo hưởng án treo, Hội đồng xét xử chấp nhận việc thay đổi kháng cáo của bị cáo.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Xuân Q thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án, lời khai của các bị cáo khác và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 hơn giờ 15 phút ngày 03/3/2023, tại lán của nghĩa trang Y1, phường X, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Văn T, Nguyễn Xuân Q, Nguyễn Văn K và Lê Văn P đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa. Q, K, T và P đánh bạc với nhau đến 16h30' cùng ngày thì bị tổ công tác của Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện bắt quả tang, thu giữ các vật chứng có liên quan. Kết quả điều tra xác định các đối tượng sử dụng 6.500.000 đồng vào việc đánh bạc.

[3] Bị cáo Nguyễn Xuân Q và các bị cáo khác trong vụ án có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi đánh bạc với lỗi cố ý trực tiếp, số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc chứng minh được là 6.500.000 đồng, hành vi phạm tội của các bị cáo trực tiếp xâm hại trật tự an toàn công cộng. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo Nguyễn Xuân Q và các bị cáo khác phạm tội "Đánh bạc", theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Xuân Q:

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ, toàn diện các tình tiết của vụ án,

đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo, vai trò, nhân thân của bị cáo, yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương, áp dụng đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo ra đầu thú, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định mức hình phạt 10 tháng tù đối với bị cáo Nguyễn Xuân Q về tội "Đánh bạc" là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp các quy định của pháp luật. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm, bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ mới "Đã nộp 10.200.000 đồng tiền phạt và án phí sơ thẩm cần áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Trong vụ án này, tuy bị cáo có nhân thân xấu nhưng bị cáo đã được xóa án tích được khoảng 10 năm, bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, vai trò của bị cáo trong vụ án này không cao, số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc không lớn, thời gian các bị cáo đánh bạc ngắn. Tuy bị cáo bỏ trốn bị truy nã nhưng đã ra đầu thú từ giai đoạn điều tra. Xét thấy, bị cáo Nguyễn Xuân Q đủ điều kiện hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 sửa đổi bổ sung Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc xin hưởng án treo.

[5] Về án phí phúc thẩm: Bị cáo được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 355, Điểm e Khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Xuân Q và sửa một phần bản án sơ thẩm:

Căn cứ Khoản 1 Điều 321, Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 17 và Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Xuân Q; Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Q 10 (mười) tháng tù về tội "Đánh bạc", cho hưởng

án treo, thời gian thử thách là 20 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm: 22/02/2024.

Giao bị cáo Nguyễn Xuân Q cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện S, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Xuân Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Xác nhận bị cáo Nguyễn Xuân Q đã nộp 10.200.000 (Mười triệu hai trăm nghìn) đồng, tại Biên lai thu tiền số 0003604 ngày 15/01/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cục THADS tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Lưu: HS,, HCTP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Ngô Quang Dũng